

SaoBacDau
TECHNOLOGIES GROUP

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2020**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
SAO BẮC ĐẤU**



Trụ sở chính:

Lô U.14b – 16a, Đường 22, KCX Tân Thuận,
Phường Tân Thuận Đông, Q.7, TP.HCM, Việt Nam
Tel: (84.28) 37700968 Fax: (84.28) 37700969

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 3 CT1AB, Khu đô thị VOV Mỹ Trì
Phường Mỹ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: (84.24) 37722989 Fax: (84.24) 37723000

Chi nhánh Đà Nẵng:

Phòng E – tầng 11, Đà Nẵng Software Park,
2 Quang Trung, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Tel: (84.236) 3812175 Fax: (84.236) 3812175

Website:

www.saobacdau.vn

Mục lục

I. Thông tin chung	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	10
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	10
4. Định hướng phát triển.....	12
5. Các rủi ro.....	13
II. Tình hình hoạt động trong năm TC 2020	16
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
2. Tổ chức và nhân sự.....	16
3. Tình hình đầu tư và hoạt động của các công ty thành viên	18
3.1 Công ty cổ phần Giải pháp Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Solution)	18
3.2 Công ty cổ phần công nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam (SBD South).....	19
3.3 Công ty cổ phần Công Nghệ QI (tên cũ: SBD Services).....	19
3.4 Công ty cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom).....	20
4. Tình hình đầu tư tại các công ty liên kết	21
4.1 Công ty cổ phần công nghệ MIDEAS	21
4.2 Công ty TNHH Giải pháp công nghệ DCT	21
4.3 Công ty cổ phần sách và học liệu điện tử PHAROS	22
4.4 Công ty TNHH MTV Dịch vụ tin học CEH.....	22
4.5 Công ty cổ phần SDT.....	22
5. Tình hình tài chính theo báo cáo tài chính hợp nhất của công ty:	22
6. Cổ phần, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.....	24
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
2. Tình hình tài chính	25
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	25
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	25
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	26
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	26
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.....	26
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	27
V. Quản trị công ty	28
1. Hội đồng quản trị.....	28
2. Ban Kiểm soát	31
3. Các vấn đề, sự kiện khác cần lưu ý trong năm TC 2020.....	32
4. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát	32
VI. Báo cáo tài chính.....	32

1. Ý kiến kiểm toán	32
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	33

804 - C
TY
ÂN
GHỆ
ĐẦU
SCHI

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303191804
 - Vốn điều lệ: 115.000.000.000 đồng
 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 115.000.000.000 đồng
 - Địa chỉ: Lô U.14b-16a, Đường số 22, KCX Tân Thuận, Q.7, TPHCM.
 - Số điện thoại: 84-28 37700968
 - Số fax: 84-28 37700969
 - Website: www.saobacdau.vn
 - Mã cổ phiếu: SBD
 - Quá trình hình thành và phát triển:
 - ❖ **1996:** Ngày 25/11/1996 công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Công ty TNHH Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu, có vốn điều lệ 900 triệu đồng cùng 04 CBNV làm việc, hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các sản phẩm/giải pháp/dịch vụ trong ngành CNTT cho thị trường Việt Nam.
 - ❖ **1997:** Thành lập chi nhánh tại Hà Nội.
 - ❖ **1997-2003:** Sao Bắc Đẩu (tên tiếng Việt) – ISP (tên tiếng Anh) trở thành công ty Việt Nam đầu tiên mang giải pháp mạng Cisco đến cho các doanh nghiệp Việt Nam. Trong các năm này, Sao Bắc Đẩu – ISP trở thành công ty nổi tiếng nhất tại Việt Nam với các giải pháp Networking (hệ thống cáp cấu trúc mở, hệ thống chuyên mạch và định tuyến, tường lửa).
 - ❖ **2004**
 - Thành lập VPDD tại Đà Nẵng.
 - Chuyển đổi hình thức hoạt động từ công ty TNHH sang công ty Cổ phần với tên gọi: Công ty Cổ phần Điện - Điện Tử - Tin học Sao Bắc Đẩu, vốn điều lệ tăng lên 18 tỷ.
 - ❖ **2007:** Chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu với tên giao dịch tiếng Anh là SaoBacDau Corp., vốn điều lệ 80 tỷ và 12 cổ đông sáng lập. Logo và hệ thống nhận dạng thương hiệu của Sao Bắc Đẩu cũng được đổi mới mang dáng vóc của tuổi trẻ, hiện đại, công nghệ, phù hợp với thời đại mới.
- Áp dụng chiến lược phát triển: Tăng cường và mở rộng đầu tư với mục đích tăng trưởng nhanh, nắm bắt thị trường rộng, cụ thể:
- Tham gia góp 51% vốn thành lập Công ty Cổ phần Giải pháp Quản lý Tích hợp Sao Bắc Đẩu (S- IMS).
 - Mua lại 99% cổ phần của Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo Netpro (Netpro Co., Ltd).
 - Mua lại 98% cổ phần của Công ty Công nghệ Mạng và Thông tin Việt (Vietcomnet).
 - Mua lại và góp 30% vốn trong Công ty Cổ phần Dịch vụ - Dữ liệu Công nghệ thông tin VINA (Vinadata) cùng với Vinagame.
 - Góp 30% vốn đầu tư thành lập Công ty Cổ phần Skills Group cùng với đối tác Đan Mạch – eVision Group (55% vốn), và công ty TNHH Netpro (15%).
 - Góp 30% vốn liên doanh cùng Công ty Cổ phần Viễn thông VTC thành lập Công ty Cổ phần Công nghệ Mạng Việt Thành Công (VTC Networks).

- ❖ **2008:** Tiếp tục áp dụng chiến lược phát triển nhanh và đầu tư mở rộng:
 - Mua lại 52% cổ phần của công ty CP Giải Pháp Kinh Doanh Sao Bắc Đẩu (SBD Business Solutions Corp).
 - Tham gia góp 50% vốn thành lập Công ty Cổ phần Học viện Sao Bắc Đẩu (SBD Academy).
 - Chuyển đổi hình thức hoạt động của VPDD tại Đà Nẵng thành Chi nhánh.
 - Chuyển nhượng toàn bộ 30% cổ phần tại Vinadata.
- ❖ **2009:** Chuyển đổi chiến lược phát triển sang phát triển theo chiều sâu, đầu tư cho công nghệ, bắt đầu tái cấu trúc công ty theo hướng thu hẹp các đầu tư dàn trải, cụ thể:
 - Rút hoàn toàn vốn đầu tư tại Công ty CP Giải pháp Kinh doanh Sao Bắc Đẩu (SBS).
 - Tăng vốn đầu tư tại VTC Networks; giảm vốn đầu tư tại Skills Group.
 - Giảm vốn đầu tư tại công ty TNHH Tư Vấn và Đào Tạo Netpro (Netpro) và chuyển nhượng phần vốn còn lại cho Học viện Sao Bắc Đẩu (SBD Academy), làm tăng CP của Sao Bắc Đẩu tại SBD Academy lên 82,7%.
- ❖ **2010:**
 - Tiếp tục tái cấu trúc công ty, tập trung cho mảng hoạt động lõi là dịch vụ tích hợp hệ thống (SI):
 - Rút hoàn toàn vốn khỏi Học viện Sao Bắc Đẩu (SBD Academy) và công ty TNHH Tư vấn và Đào Tạo Netpro (Netpro).
 - Rút hoàn toàn vốn khỏi Công ty cổ phần giải pháp quản lý tích hợp Sao Bắc Đẩu (S-IMS).
 - Đầu tư xây dựng và chuyển đổi trụ sở chính hoạt động về địa chỉ Lô U12-14B – 16A, đường 22, KCX Tân Thuận, Q.7, TP.HCM.
 - Tăng nguồn vốn kinh doanh lên 80 tỷ đồng.
- ❖ **2011:** Hoàn thành quá trình tái cấu trúc công ty và định hình hoạt động lõi, cụ thể:
 - Hoàn tất việc giải thể Công ty Công nghệ Mạng và Thông tin Việt (Vietcomnet).
 - Rút hoàn toàn vốn khỏi Công ty cổ phần Skills Group.
- ❖ **2012:** Tiếp tục hoàn thiện và tập trung cho mô hình hoạt động lõi là tích hợp hệ thống của công ty, bắt đầu tái cấu trúc công ty theo định hướng dịch vụ CNTT:
 - Đổi tên công ty con duy nhất là Công ty CP Công Nghệ Mạng Việt Thành Công (VTC Networks) thành Công ty CP Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Service) với địa chỉ đăng ký kinh doanh chính thức tại: T3-B4L, tầng hầm, tòa nhà Topaz, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, TP HCM.
 - Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại SBDS lên 69%.
 - Bắt đầu đầu tư cho các dịch vụ CNTT trong lĩnh vực cloud computing, khởi đầu là dịch vụ Easy Backup.
- ❖ **2013:**
 - Tiếp tục định hướng công ty phát triển theo định hướng Dịch vụ CNTT và Viễn thông: Ngoài Easy Backup, Công ty bắt đầu đầu tư cho các hệ thống cloud computing thông qua hợp tác với VNPT-VDC (dịch vụ Cloud VNN) và VNPT-VTN (dịch vụ vCloud và vCDN).
 - Tiếp tục củng cố mảng dịch vụ lõi của công ty là dịch vụ tích hợp hệ thống (SI).
 - Tái cấu trúc vốn để tập trung cho đầu tư dịch vụ công nghệ thông qua việc chuyển nhượng phần đất còn lại tại KCX Tân Thuận cho đối tác Kakusho.

❖ **2014:**

- Tiếp tục củng cố mảng dịch vụ lõi của công ty là dịch vụ tích hợp hệ thống (SI).
- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các dịch vụ CNTT trên nền điện toán đám mây: Easy Backup, Cloud VNN, vCloud và vCDN.
- Có bước tiếp cận mới ngoài thị trường SI truyền thống: triển khai và phát triển giải pháp cho các dự án về giao thông thông minh – ITS.
- Ngày 30/12/2014 HĐQT Công ty cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đã họp và quyết định góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Công Nghệ Số Sao Bắc Đẩu (SBD Digital) với số vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng trong đó SBD góp 83% do ông Trần Anh Tuấn đại diện quản lý phần vốn góp.

❖ **2015:**

- Thay đổi vốn điều lệ, tăng nguồn vốn kinh doanh lên thành 82.879.070.000 đồng.
- Hoàn tất đăng ký và thay đổi mẫu con dấu mới; chính thức sử dụng hai (02) con dấu: một (01) con dấu được sử dụng và quản lý tại văn phòng chính ở HCM, một (01) con dấu được sử dụng và quản lý tại Chi Nhánh Hà Nội.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển các giải pháp thuộc lĩnh vực IoT, đặc biệt là IoT trong giao thông, môi trường và quản lý đô thị.
- Tiếp tục củng cố và phát triển mảng tích hợp hệ thống, hạ tầng công nghệ thông tin.

❖ **2016:**

- Ngày 31/03/2016, quyết định góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom) với số vốn điều lệ ban đầu là mười (10) tỷ đồng trong đó SBD góp 60% tương đương 6 tỷ đồng do ông Trần Tuyên Đức làm đại diện quản lý phần vốn góp. SBD Telecom hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực: Cung cấp thiết bị, dịch vụ Công nghệ thông tin; các dịch vụ Giá trị gia tăng trên nền tảng viễn thông; dịch vụ bảo hành bảo trì cho mạng viễn thông.
- Ngày 25/07/2016, nhận Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh mới (thay đổi lần 11) và chính thức tăng vốn điều lệ lên thành 84.879.070.000 đồng.
- Ngày 31/10/2016, Trung tâm lưu ký Chứng khoán (VSD) đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 131/2016/GCNCP - VSD cho Công ty với mã chứng khoán là SBD.
- Ngày 09/12/2016, quyết định góp vốn thành lập Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam (SBD South) với số vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng trong đó SBD góp 61% tương đương 6,1 tỷ đồng do ông Trần Anh Tuấn làm đại diện quản lý phần vốn góp. SBD South hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực: mua bán các sản phẩm CNTT, dịch vụ CNTT, các sản phẩm tiết kiệm năng lượng; sản xuất và kinh doanh các sản phẩm tiết kiệm năng lượng; kinh doanh các dịch vụ cho thuê kho bãi, vận tải, bốc xếp. SBD South chính thức nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 21/12/2016.
- Trong năm 2016, Sao Bắc Đẩu tiếp đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng CNTT trong nội bộ theo xu hướng số hóa doanh nghiệp, tiếp tục đầu tư phát triển đội ngũ tư vấn và triển khai giải pháp về IoT, dịch vụ Cloud computing đồng thời duy trì, khai thác theo chiều sâu ở mảng dịch vụ tích hợp hệ thống và xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin.

❖ **2017:**

0303
CỘ
CỘ
CỘ
SAOB
T.F

- Ngày 16/02/2017, được sự chấp thuận của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, gần 8.5 triệu cổ phiếu của Công ty đã chính thức lên sàn Upcom với mã chứng khoán SBD.
- Ngày 26/07/2017 Trung tâm lưu ký chứng khoán đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ 1 cho Sao Bắc Đẩu trong đó: Số lượng chứng khoán đăng ký bổ sung: 254.629 cổ phiếu, đưa tổng số lượng chứng khoán đăng ký lên 8.742.536 cổ phiếu, tổng giá trị chứng khoán đăng ký lên 87.425.360.000 đồng.
- Ngày 17/08/2017, Công ty nhận Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh mới (thay đổi lần 12) và chính thức tăng vốn điều lệ lên thành 87.425.360.000 đồng.
- Ngày 30/10/2017, Trung tâm lưu ký chứng khoán đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ 2 cho Sao Bắc Đẩu trong đó: Số lượng chứng khoán đăng ký bổ sung: 257.464 cổ phiếu, nâng tổng số lượng chứng khoán đăng ký lên 9.000.000 cổ phiếu, tổng giá trị chứng khoán đăng ký lên 90.000.000.000 đồng.
- Ngày 09/11/2017, Công ty nhận Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh mới (thay đổi lần 13) và chính thức tăng vốn điều lệ lên thành 90.000.000.000 đồng.

❖ **2018:**

- Ngày 16/1/2018 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD) đã họp và quyết định thành lập 03 Công ty con gồm:
 - Công ty CP Giải pháp công nghệ Sao Bắc Đẩu với số vốn điều lệ ban đầu là 10 (mười) tỷ đồng trong đó SBD góp 90% tương đương 9 tỷ đồng do ông Lê Hồng Phong làm đại diện quản lý phần vốn góp.
 - Công ty TNHH một thành viên Dịch Vụ Kỹ Thuật Sao Bắc Đẩu (SBD Tech) với số vốn điều lệ ban đầu là năm tỷ đồng trong đó SBD chiếm 100% tương đương 5 (năm) tỷ đồng do ông Đỗ Văn Hào làm đại diện quản lý phần vốn góp.
 - Thành lập Công ty cổ phần Công Nghệ Cao Sao Bắc Đẩu (SBD Hitek) với số vốn điều lệ ban đầu là 10 (mười) tỷ đồng trong đó SBD góp 90% tương đương 9 tỷ đồng do ông Trần Anh Tuấn làm đại diện quản lý phần vốn góp.
- Ngày 19/3/2018 Sao Bắc Đẩu góp vốn đầu tư vào Công ty Mideas; ngày 31/5/2018, Sao Bắc Đẩu góp vốn thành lập Công ty CP Công nghệ số thông minh; tháng 11/2018 góp vốn đầu tư vào 03 công ty: Công ty Pharos, Công ty DCT và CEH; ngày 18/10/2018 Sao Bắc Đẩu góp vốn thành lập Cty CP Giải pháp Công nghệ MCOM.
- Ngày 23/5/2018 thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ 14, trong đó thay đổi địa chỉ đăng ký của Công ty cho phù hợp với địa chỉ chính thức do KCX Tân Thuận và BQL KCN TP.Hồ Chí Minh ban hành: địa chỉ cũ Lô U.12b-16a đường số 22, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Q.7, TPHCM đổi thành Lô U.14b-16a, đường 22, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Q.7, TPHCM.
- Ngày 13/8/2018 thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 15, tăng vốn từ 90.000.000.000đ (chín mươi tỷ đồng) lên thành 98.999.060.000 đ (chín mươi tám tỷ chín trăm chín mươi chín triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng) từ việc phát hành 899.906 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thuộc nguồn vốn chủ sở hữu (CSH) tại BCTC đã kiểm toán năm 2017.

1918C
IGT
PHÂN
SNG
ACE
HỒ

- Trong năm 2018, Sao Bắc Đẩu tiếp tục đẩy mạnh xây dựng các giải pháp ứng dụng công nghệ 4.0 tập trung vào các ngành kinh tế cụ thể như: ứng dụng block chain để truy xuất nguồn gốc trong nông - ngư nghiệp, giải pháp Smart water, smart building cho khu căn hộ - ngành bất động sản, smart tourist, smart museum phục vụ ngành du lịch,... Bên cạnh đó, việc xây dựng hệ sinh thái đối tác công nghệ, đặc biệt là đầu tư vào các công ty khởi nghiệp có sản phẩm phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, cũng là chiến lược được đẩy mạnh trong suốt một năm qua nhằm thúc đẩy làn sóng khởi nghiệp theo chủ trương của chính phủ cũng như rút ngắn thời gian đưa sản phẩm hoàn thiện ra thị trường, nhất là đối với sản phẩm-giải pháp ứng dụng công nghệ 4.0.

❖ **Năm TC 2019 (Từ 1/1/2019 đến 31/3/2020):**

- Ngày 04/01/2019, Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 thay đổi lần 16 ngày 03/01/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trong đó thay đổi thông tin ngày cấp CMND của ông Nguyễn Đức Quang - đại diện pháp luật cập nhật ngày cấp mới là: 24/05/2016.
- Ngày 08/01/2019 Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đã họp và thống nhất ngưng đầu tư vào Công ty cổ phần Giải pháp Công Nghệ MCOM do nhận thấy rủi ro cao về mặt kiểm soát tài chính và vì phía MCOM không có kế hoạch cụ thể để phát triển công ty, không trình được bảng chi tiết ngân sách hoạt động và không rõ ràng về các chi phí phát sinh trong giai đoạn trước khi thành lập Công ty MCOM.
- Ngày 08/03/2019, Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đã họp và quyết định bổ sung điều chỉnh nhân sự Hội đồng quản trị và Tổng Giám Đốc như sau:
 - Miễn nhiệm Ông Nguyễn Đức Quang khỏi vị trí Chủ tịch HĐQT để đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng cổ vấn.
 - Miễn nhiệm ông Trần Anh Tuấn khỏi vị trí Tổng Giám Đốc để nhận nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT.
 - Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn làm Chủ tịch HĐQT.
 - Miễn nhiệm ông Lê Hồng Phong khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc kinh doanh cấp cao để nhận nhiệm vụ Tổng Giám Đốc.
 - Bổ nhiệm ông Lê Hồng Phong làm Tổng Giám Đốc.
 - Bổ nhiệm ông Hoàng Hải Thịnh làm Phó Chủ tịch HĐQT.
 - Miễn nhiệm ông Đỗ Văn Hào khỏi vị trí Thư ký công ty để nhận nhiệm vụ Trưởng tiểu ban Tài chính.
 - Bổ nhiệm bà Lê Nguyễn Anh Uyên làm Chánh văn phòng HĐQT.
- Ngày 08/03/2019, Hội đồng quản trị Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đã họp và quyết định giải thể và thành lập các Hội đồng, tiểu ban thuộc HĐQT như sau:
 - Giải thể các Ban thuộc HĐQT: Ban Kiểm soát nội bộ, Ban Tài chính, Ban Công nghệ, Ban Đối Ngoại.
 - Thành lập Hội đồng cổ vấn và bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Quang làm chủ tịch Hội đồng cổ vấn.
 - Thành lập Hội đồng Đầu tư Công Nghệ và bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn làm chủ tịch Hội đồng.

4-C
N
HỆ
AU
CHI

- Thành lập Tiểu ban Nhân sự cấp cao và bổ nhiệm Ông Trần Tuyên Đức làm Trưởng ban.
- Thành lập Tiểu ban Tài chính và bổ nhiệm ông Đỗ Văn Hào làm Trưởng ban.
- Thành lập Tiểu ban Đối ngoại Quan hệ cấp cao và bổ nhiệm ông Hoàng Hải Thịnh làm Trưởng ban.
- Ngày 25/03/2019, Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 thay đổi lần 17 ngày 19/3/2019, do Sở Kế hoạch và Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trong đó có thay đổi Đại diện theo Pháp luật mới là ông Lê Hồng Phong - Tổng giám đốc và ông Trần Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT.
- Từ năm 2019, Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu thay đổi niên độ tài chính: năm tài chính của Công ty sẽ có niên độ từ ngày 01 tháng Tư và kết thúc vào ngày 31 tháng Ba của năm kế tiếp liền kề.
- Ngày 16/04/2019, Hội đồng quản trị phê duyệt quyết định miễn nhiệm vị trí Phó Tổng giám đốc Đối ngoại của ông Hoàng Hải Thịnh.
- Ngày 19/09/2019, Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 thay đổi lần 18 ngày 17/09/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Theo đó số vốn Điều lệ được tăng từ 98.999.060.000đ lên thành 115.000.000.000đ từ việc phát hành 1.600.094 cổ phiếu riêng lẻ năm 2019. Ngày 14/02/2020, công ty thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303191804 lần 19 với nội dung thay đổi là cập nhật mới thông tin thẻ căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật: ông Lê Hồng Phong (Tổng Giám đốc).
- Ngày 19/02/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt quyết định chấm dứt hoạt động SBD Tech, sát nhập SBD Tech vào SBD Service; chấm dứt hoạt động SBD Hitek, sát nhập SBD Hitek vào SBD Solution. Các quyết định này có hiệu lực từ 1/4/2020.
- Trong NĐTC 2019-2020, Sao Bắc Đẩu tập trung hoàn thiện các bộ giải pháp ứng dụng số hoá cho khối khách hàng Chính phủ và khối khách hàng bất động sản, đẩy mạnh hoạt động cùng các Hiệp hội ngành nghề hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện chuyển đổi số. Tiếp tục duy trì và nâng cao mối quan hệ hợp tác với các hãng công nghệ lớn nhằm mang đến các giải pháp công nghệ tiên tiến nhất, và tin cậy nhất cho khách hàng. Thực hiện cải tiến và chuẩn hoá hệ thống nội bộ, tăng cường năng lực quản lý và năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân sự, hướng đến mục tiêu tối ưu hoá trải nghiệm của Khách hàng đối với các sản phẩm, dịch vụ mà công ty cung cấp.
- ❖ **Năm TC 2020 (Từ 1/4/2020 đến 31/3/2021):**
 - Ngày 13/05/2020, Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu góp vốn thành lập Công ty cổ phần vận hành Trung tâm an toàn thông tin TPHCM (SOC). Tỷ lệ góp vốn là 5% vốn Điều lệ của Công ty SOC, tương đương 7,5 tỷ đồng. Nguồn vốn được lấy từ khoản tăng vốn đã được Đại hội cổ đông năm 2019 thông qua. Cử ông Trần Anh Tuấn làm đại diện cho phần vốn góp của Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu tại SOC.
 - Ngày 28/07/2020, thành lập Văn phòng Đại diện (VPDD) công ty tại Đồng Nai. Địa chỉ văn phòng đại diện Cty CP CN Sao Bắc Đẩu Đồng Nai: 27/14B, Cách Mạng Tháng Tám, P.Quang Vinh, Tp.Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai. Người đứng

đầu văn phòng đại diện: ông Phạm Trần Ngọc Chương. Mã số VPĐD diện: 0303191804-003.

- o Ngày 10/11/2020, Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu giảm vốn tại Cty CP DV CN Sao Bắc Đẩu (SBD Services), giảm tỷ lệ sở hữu từ 70,92% xuống còn 33,42%. Thời điểm bắt đầu giảm vốn từ 1/1/2021. Cty SBD Service không còn là công ty con của SBD mà trở thành công ty liên kết và đổi tên thành Qi
- o Ngày 01/02/2021 miễn nhiệm ông Nguyễn Hồng Minh và ông Nguyễn Việt Thắng khỏi vị trí Phó TGD.
- o Ngày 23/02/2021 Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Corp) có quyết định về việc giảm vốn của Công ty tại Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu miền Nam (SBD South), giảm tỉ lệ sở hữu của SBD Corp tại SBD South từ 61% xuống còn 60%.
- o Ngày 16/03/2021 hoàn tất thủ tục giải thể công ty thành viên là Công ty cổ phần công nghệ số Sao Bắc Đẩu (SBD Digital), mã số doanh nghiệp 0313128858, có trụ sở đặt tại Lô U.14b-16a, đường số 22, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.Hồ Chí Minh.
- o Ngày 03/04/2021 hoàn tất thủ tục giải thể công ty thành viên là Công ty cổ phần công nghệ cao Sao Bắc Đẩu (SBD-Hitek), mã số doanh nghiệp 0314949261, có trụ sở đặt tại Lô U.14b-16a, đường số 22, KCX Tân Thuận, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.Hồ Chí Minh

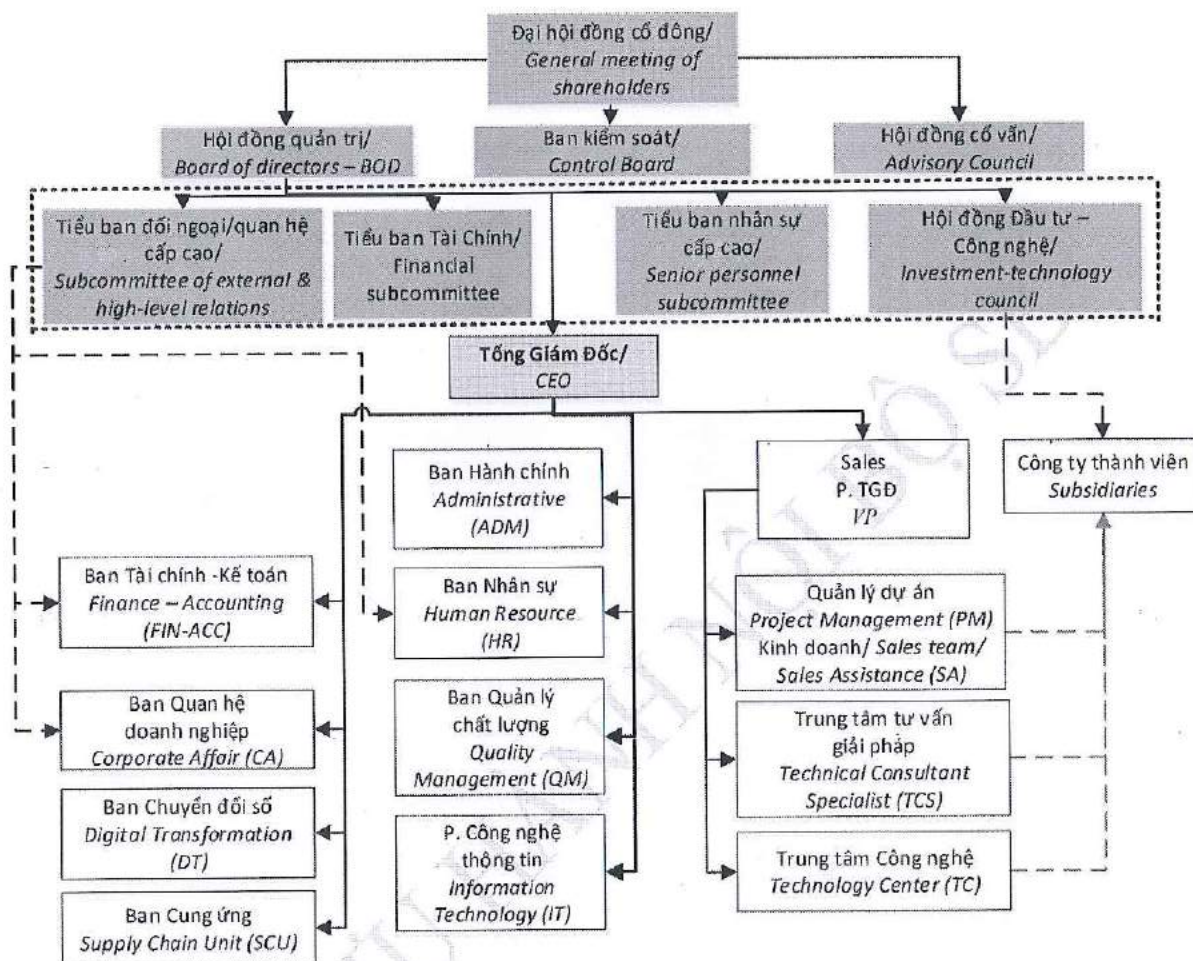
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Được chuyển mình từ một nhà cung cấp các giải pháp tích hợp hệ thống chuyên nghiệp, đến nay Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đang tiếp tục khẳng định và trở thành một Tổng Công ty cùng các công ty thành viên hoạt động đa dạng và chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ cao.
- Các hoạt động kinh doanh chính hiện nay của Sao Bắc Đẩu:
 - ❖ Cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông,
 - ❖ Cung cấp dịch vụ tư vấn và triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ IoT vào các lĩnh vực như: giao thông, môi trường, nông nghiệp, y tế, giáo dục, chính phủ, bất động sản, khu dân cư phức hợp,
 - ❖ Cung cấp các dịch vụ trên nền tảng điện toán đám mây,
 - ❖ Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin,
 - ❖ Cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông và CNTT cho các khu đô thị mới, và cao ốc văn phòng, các khu chung cư,
 - ❖ Cung cấp dịch vụ onsite cho dàn khoan, công ty dầu khí,
 - ❖ Cung cấp giải pháp cho hệ thống điện năng lượng mặt trời.
- Địa bàn kinh doanh: trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:
 - ❖ Mô hình quản trị tại SBD bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát; Hội đồng Quản trị; các Ban chuyên môn; Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, các Giám đốc Khối chức năng, đại diện vốn tại các Công ty thành viên.

❖ Sơ đồ tổ chức điều hành của SBD năm TC 2020



--- Những vấn đề liên quan đến chiến lược về đầu tư, công nghệ, nguồn vốn, quan hệ đối ngoại cấp cao và nhân sự cấp cao, các tiểu ban thuộc HĐQT chỉ đạo các ban Tài chính, Quan hệ doanh nghiệp, Nhân sự thực hiện.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- ❖ Cơ cấu tổ chức điều hành của Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối/ban chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của khối/ban thông qua các Phó Tổng Giám đốc và các Giám đốc phụ trách khối/ban.
- ❖ Những vấn đề liên quan đến chiến lược đầu tư, công nghệ, nguồn vốn, quan hệ đối ngoại và nhân sự cấp cao: các tiểu ban thuộc HĐQT chỉ đạo các ban Tài chính, Quan hệ doanh nghiệp, Nhân sự thực hiện.

- Các công ty con:

Tính đến 31/03/2021, Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu có bốn công ty con: Công ty Cổ phần giải pháp Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Solution), Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam (SBD South), Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom), Công ty TNHH một thành viên Dịch Vụ Kỹ Thuật Sao Bắc Đẩu (SBD Tech). Trong đó có công ty con SBD Tech đang trong quá trình hoàn tất thủ tục giải thể.

❖ **Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Solution)**

- Địa chỉ: Phòng 1, Nhà 8, Đường số 13, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực hoạt động: Mua bán các sản phẩm CNTT, dịch vụ CNTT, sản xuất phần mềm, lập trình máy tính; sản xuất, kinh doanh các thiết bị điện chiếu sáng, điện dân dụng; kinh doanh các dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị, sửa chữa thiết bị liên lạc, sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi.
- Vốn điều lệ thực góp: 10 tỷ.
- Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ: 9 tỷ/10 tỷ, chiếm 90% vốn góp của công ty con.

❖ **Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam (SBD South)**

- Địa chỉ: Phòng 26, Nhà 8, Đường số 3, Công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Lĩnh vực hoạt động: Mua bán các sản phẩm CNTT, dịch vụ CNTT, các sản phẩm tiết kiệm năng lượng; sản xuất và kinh doanh các sản phẩm tiết kiệm năng lượng; kinh doanh các dịch vụ cho thuê kho bãi, vận tải, bốc xếp.
- Vốn điều lệ thực góp: 10 tỷ.
- Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ: 6,1 tỷ/10 tỷ, chiếm 61% vốn góp của công ty con.

❖ **Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom):**

- Địa chỉ: Lô U.14b-16a, Đường số 22, Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Lĩnh vực hoạt động: Cung cấp thiết bị, dịch vụ Công nghệ thông tin; các dịch vụ Giá trị gia tăng trên nền tảng viễn thông; dịch vụ bảo hành bảo trì cho mạng viễn thông.
- Vốn điều lệ thực góp: 10 tỷ.
- Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ: 6 tỷ/10 tỷ, chiếm 60% vốn góp của công ty con.

❖ **Công ty TNHH MTV Dịch vụ kỹ thuật Sao Bắc Đẩu (SBD Tech) – Đang trong quá trình giải thể.**

- Địa chỉ: Lô U.14b-16a, Đường số 22, Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Lĩnh vực hoạt động: Xuất bản phần mềm, kinh doanh máy móc thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông, kinh doanh máy tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, thiết bị nghe nhìn, dịch vụ CNTT và dịch vụ liên quan đến máy tính, cho thuê máy móc, sửa chữa máy vi tính, thiết bị liên lạc và thiết bị ngoại vi, sản xuất thiết bị điện chiếu sáng, thiết bị điện dân dụng.
- Vốn điều lệ thực góp: 5 tỷ.
- Tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ: 5 tỷ/5 tỷ, chiếm 100% vốn góp của công ty con.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - ❖ Mục tiêu hoạt động của Công ty là tập trung mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư, lợi

- ❖ ích cho cộng đồng và thu nhập cao cho người lao động.
- ❖ Trở thành Tổng công ty hàng đầu trong lĩnh vực CNTT tại Việt Nam là nơi hội tụ sự thành đạt và niềm tự hào của con người Sao Bắc Đẩu.
- ❖ Công ty phát triển cùng sự phát triển của đất nước, thay đổi linh hoạt với nền kinh tế thế giới, tăng cường sức mạnh cạnh tranh trên nền tảng vững chắc của các nguồn lực.
- ❖ Tiên phong trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ để phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - ❖ Đầu tư có chọn lọc vào các ngành có thể tạo giá trị gia tăng từ ứng dụng, giải pháp CNTT. Đầu tư phát triển hệ sinh thái đối tác cung cấp các giải pháp công nghệ phù hợp với chiến lược phát triển của công ty.
 - ❖ Tăng cường đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và phát huy tính sáng tạo trong đội ngũ cán bộ nhân viên, lấy nguồn nhân lực trình độ cao làm trọng tâm tạo nên sự khác biệt trong sản phẩm và giải pháp kinh doanh của công ty;
 - ❖ Chuyên nghiệp hóa trong kinh doanh tạo sự phát triển bền vững;
 - ❖ Tiếp tục phát triển mô hình cung cấp các loại hình dịch vụ CNTT và Viễn thông, dịch vụ có quản lý (Managed Services), bao gồm các dịch vụ trên nền tảng điện toán đám mây (cloud computing), ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn.
 - ❖ Đẩy mạnh phát triển các giải pháp tích hợp công nghệ tiên tiến theo xu hướng 4.0 phục vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp trong nước. Thúc đẩy số hoá ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ, chuyên đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, sản xuất, y tế, giáo dục và quản lý nhà nước.
 - ❖ Số hoá các hoạt động của công ty nhằm thích ứng với bối cảnh đại dịch Covid-19 đang tác động lớn đến doanh nghiệp.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế-xã hội:
 - ❖ GDP Việt Nam năm 2020 tăng 2,91% (quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%), tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới. Điều này cho thấy tính đúng đắn trong chỉ đạo, điều hành khôi phục kinh tế, phòng chống dịch bệnh và sự quyết tâm, đồng lòng của toàn bộ hệ thống chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự nỗ lực, cố gắng của người dân và cộng đồng doanh nghiệp để thực hiện có hiệu quả mục tiêu “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội”.
 - ❖ Cuối tháng 1/2021 Việt Nam bùng phát dịch COVID-19 mới tại Hải Dương, các cơ quan chức năng đã nhanh chóng hành động để kiểm soát đợt bùng phát dịch này. Sự phục hồi kinh tế trong nước đang đi đúng hướng khi sản xuất công nghiệp và tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục tăng trưởng dương trong bối cảnh làn sóng COVID-19 thứ ba.
 - ❖ Đầu năm 2021, Việt Nam ghi nhận thâm hụt thương mại lần đầu tiên kể từ tháng 4/2020, do xuất khẩu giảm nhẹ và nhập khẩu vẫn tăng, nhưng hiện còn quá sớm để kết luận liệu điều này có thể hiện một xu hướng mới trong cán cân thương mại hàng hóa hay không.

- ❖ Lạm phát tăng do kết thúc hỗ trợ giảm giá điện đợt 2 và nhu cầu trong nước cao hơn trong dịp Tết Nguyên đán, trong khi tốc độ tăng trưởng tín dụng ở mức 12,0%, tương đương mức tăng trưởng ghi nhận trong những tháng gần đây.
 - ❖ Trong hai tháng đầu năm 2021, Chính phủ đã tăng thu ngân sách khoảng 0,6% so với cùng kỳ năm ngoái do chính sách tài khóa ít nới lỏng hơn, trong khi giải ngân đầu tư công chậm hơn làm giảm tổng chi ngân sách.
 - ❖ Việt Nam đang trải qua đợt bùng phát dịch COVID-19 thứ tư, bắt đầu từ cuối tháng 4 năm 2021 khiến Chính phủ phải nhanh chóng ứng phó bằng việc đóng cửa trường học và áp dụng các biện pháp hạn chế đi lại mới. Trong tháng 4 năm 2021, sản xuất công nghiệp tiếp tục đà tăng trưởng mạnh, trong khi doanh số bán lẻ phục hồi sau hai tháng giảm liên tiếp.
 - ❖ Xuất khẩu hàng hóa giảm nhẹ nhưng vẫn ở mức cao nhờ vào sự phục hồi kinh tế đang diễn ra tại Hoa Kỳ và Trung Quốc, trong khi dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chậm lại sau hai tháng tăng.
Giá cả tăng 0,5% trong tháng 4 năm 2021 so với tháng trước, do tiêu dùng tư nhân phục hồi sau khi kết thúc đợt bùng phát dịch COVID-19 thứ ba.
 - ❖ Trong thời gian tới, sự phục hồi kinh tế đang diễn ra có thể bị ảnh hưởng tiêu cực bởi đợt bùng phát dịch COVID-19 thứ tư. Nếu cần duy trì hoặc thắt chặt các biện pháp hạn chế mới về y tế và đi lại, Chính phủ có thể sẽ xem xét một gói kích thích tài khóa mới, bao gồm một gói hỗ trợ với quy mô lớn hơn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Việc triển khai tiêm vắc-xin phòng COVID-19 cho toàn dân sẽ tác động mạnh đến tốc độ phục hồi kinh tế của Việt Nam, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh sẽ từng bước khôi phục hoạt động trong giai đoạn bình thường mới, phấn đấu đạt chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội đã đặt ra từ đầu năm.
 - ❖ Các doanh nghiệp hoạt động trong nước phải đối mặt với những thách thức liên quan đến chính sách, cụ thể là còn có một số chính sách chưa được tháo gỡ kịp thời khiến doanh nghiệp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh như: khả năng tiếp cận nguồn vốn đầu tư, thủ tục hành chính chồng chéo, mức đóng góp thuế - phí vào ngân sách nhà nước,... Đào tạo nhân lực chưa theo kịp nhu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư dẫn tới thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, lao động với chi phí thấp đang mất dần lợi thế. Khi hội nhập, doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với các quy định chặt chẽ về thuế quan, xuất xứ và chất lượng hàng hoá dịch vụ, minh bạch hoá thông tin doanh nghiệp, sở hữu trí tuệ, đặc biệt là các quy định về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
- Rủi ro pháp luật
- ❖ Sự thống nhất về quản lý nhà nước trong lĩnh vực CNTT, viễn thông và truyền thông là thách thức với các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực này. Khung pháp lý (Luật CNTT và các văn bản dưới luật) mặc dù ngày càng hoàn thiện nhưng có lẽ vẫn còn khoảng cách với thế giới. Ranh giới giữa các ngành nghề được phép kinh doanh có điều kiện hay được phép, phân loại các ngành nghề để áp dụng chế độ và thuế suất các loại thuế chưa hoàn toàn rõ ràng đối với các doanh nghiệp. Nhiều giấy phép con vẫn còn đang hiệu lực là trở ngại với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc thù về bưu chính viễn thông hoặc các dịch vụ liên quan đến cung cấp nội dung số.
 - ❖ Hoạt động của Công ty chịu chi phối của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Việc trở thành công ty đại chúng và tiến hành huy động vốn trên thị trường chứng khoán là những lĩnh vực còn rất mới mẻ, luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến



hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán.

- **Rủi ro đặc thù của ngành**

- ❖ Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã mang đến những làn sóng chuyển đổi số. Theo dự báo của IDC, thị trường chuyển đổi số toàn cầu tăng trưởng bình quân gần 17%/năm. Trong đó, Mỹ và châu Á Thái Bình Dương (không bao gồm Nhật Bản) là hai thị trường có mức chi tiêu lớn nhất chiếm gần 70% tổng chi tiêu cho chuyển đổi số trên toàn cầu. Có thể thấy, trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chuyển đổi số đang là xu hướng tất yếu, các doanh nghiệp dần trở thành các doanh nghiệp số với tốc độ ngày càng nhanh. Mạng lưới kĩ thuật số thông minh sẽ là xu hướng công nghệ dẫn dắt các tổ chức, doanh nghiệp trong thời gian tới. Mạng lưới này là sự kết hợp chặt chẽ giữa con người, thiết bị, nội dung và các hệ thống dịch vụ số, hoạt động dựa trên các mô hình kĩ thuật số, nền tảng kinh doanh và hệ thống các dịch vụ thông minh, phong phú để hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp số. Vì vậy yêu cầu trong nội tại doanh nghiệp cần phải có những chiến lược chuyển đổi số phù hợp, nếu không muốn bị tụt hậu và đứng ngoài xu thế tất yếu này.
- ❖ Do các sản phẩm và giải pháp mà Công ty cung cấp cho khách hàng chủ yếu là sản phẩm nhập khẩu của các công ty nổi tiếng của Mỹ, vì vậy giá nhập khẩu được tính theo đồng Đô la Mỹ. Trong khi đó, giá chào bán cho các khách hàng tại Việt Nam mặc dù tham chiếu đến giá USD, nhưng khi thu thì Công ty thu bằng tiền VNĐ theo quy định của pháp luật Việt Nam. Do đó, sự biến động của tỷ giá sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Tuy nhiên, do Ban lãnh đạo công ty qua kinh nghiệm nhiều năm hoạt động đã luôn ý thức về ảnh hưởng của biến động tỷ giá đến hoạt động của Công ty, do đó các ảnh hưởng về sự biến động của tỷ giá VNĐ/USD nhìn chung vẫn được Công ty kiểm soát tốt.
- ❖ Tình trạng thiếu hụt chip điện tử đang khiến các doanh nghiệp và các nhà sản xuất điện tử gặp khó khăn, nhiều dự báo cho thấy tình trạng thiếu hụt này có thể sẽ tiếp tục kéo dài sang năm 2022. Việc thiếu hụt chip xử lý trên toàn cầu xảy ra là do nhu cầu về điện thoại thông minh, máy tính và các thiết bị điện tử khác tăng lên trong thời đại dịch COVID-19, cùng với đó là căng thẳng thương mại liên quan tới công nghệ giữa Mỹ - Trung Quốc thời gian qua. Tình trạng khan hiếm container, chi phí vận tải ở mức cao, chuỗi cung ứng bị gián đoạn do đại dịch tạo nên tác động kép lên nguồn cung các sản phẩm công nghệ, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- **Rủi ro cạnh tranh**

- ❖ Các lĩnh vực và sản phẩm SBD tiên phong hiện cũng đã tiềm tàng các yếu tố cạnh tranh lớn, tuy nhiên phân khúc thị trường cấp cao, đặc biệt là thị trường cho các doanh nghiệp, là thế mạnh của SBD sau nhiều năm xây dựng uy tín thương hiệu và các mối quan hệ đối tác công nghệ trong khối thị trường này nên rủi ro cạnh tranh không ảnh hưởng nhiều. Mặt khác nhu cầu của khách hàng về các nhà cung cấp dịch vụ trung lập (neutral carrier) sẽ giúp định hướng của SBD tránh trực tiếp đối đầu cạnh tranh với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông lớn.
- ❖ Quá trình Chuyển đổi số diễn ra ngày càng nhanh với quy mô lớn dẫn tới cạnh tranh khốc liệt trên toàn cầu. Các doanh nghiệp khởi nghiệp dựa trên sự năng động, ưu việt

T.C.P. H.N.

về mặt quản lý và công nghệ mới phát triển mạnh mẽ cạnh tranh với các doanh nghiệp truyền thống trong cùng lĩnh vực.

II. Tình hình hoạt động trong năm TC 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu thuần trong kết quả kinh doanh hợp nhất năm TC 2020 đạt 99,75% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đạt 84,76% kế hoạch. Mặc dù không hoàn thành chỉ tiêu theo hoạch định nhưng đây là kết quả khả quan trước tình hình kinh tế năm TC 2020 có nhiều biến động do ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19.

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm TC 2020	Thực hiện Năm TC 2020	Tỷ lệ (Thực hiện/KH)
Doanh thu thuần	1.250.000.000.000	1.246.920.892.250	99,75%
Lợi nhuận sau thuế (chưa phân phối)	13.586.000.000	11.501.419.805	84,76%

- Doanh thu năm TC 2020 tăng so với năm TC 2019: đạt 119,36%. Nộp thuế TNDN đạt 57,14% so với năm TC 2019. Lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ năm TC 2020 đạt 75,19% so với năm TC 2019.

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm TC 2019	Thực hiện năm TC 2020	Đạt
Doanh thu hợp nhất	1.044.675.198.135	1.246.920.892.250	119,36%
Lợi nhuận trước thuế	19.799.002.366	8.316.876.579	42%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.405.568.516	1.374.464.096	57,14%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(479.848.836)	48.996.638	-
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	14.651.598.007	11.017.273.074	75,19%

2. Tổ chức và nhân sự

- Thành viên Ban điều hành:

❖ Ông Lê Hồng Phong

- Chức vụ: Tổng giám đốc
- Số cổ phiếu sở hữu: 528.749 chiếm 4,60 % tổng số CP lưu hành của Công ty.
- Quá trình công tác:
 - Từ 12-1991 đến 02-2006 : Trung tâm Viễn thông Quốc tế Khu vực 2, chức vụ cuối cùng : Trưởng Phòng Phát triển Dịch vụ

- Từ 03-2006 đến nay: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Từ 01-2008 đến 31-12-2014: Phó Tổng giám đốc Kinh doanh của Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Từ 01-1-2015 đến 11-3-2019: Phó Tổng giám đốc Kinh doanh cấp cao của Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
- Từ 12-3-2019 đến nay: Tổng giám đốc của Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu

❖ **Ông Nguyễn Xuân Trường**

- Chức vụ: Phó tổng giám đốc.
- Số cổ phiếu sở hữu: 180.993 chiếm 1,57% tổng số CP lưu hành của Công ty.
- Quá trình công tác:
 - Từ 06-2000 đến 2002: Nhân viên phòng kỹ thuật, Công ty Cổ phần Điện – Điện tử - Tin học Sao Bắc Đẩu.
 - Từ 2002 đến 12 - 2005: Trưởng phòng kỹ thuật Chi nhánh Hà Nội, Công ty Cổ phần Điện – Điện tử - Tin học Sao Bắc Đẩu.
 - Từ 2005 đến 02 - 2007: Chuyên gia bảo mật, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
 - Từ 2007 đến 03-2009: Phó GD kỹ thuật CN Hà Nội, Nhân viên kinh doanh BU4, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
 - Từ 03 – 2009 đến 12 – 2014: Giám đốc kinh doanh, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
 - Từ 01 – 2015 đến nay: Phó tổng giám đốc, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.

❖ **Ông Nguyễn Xuân Quang**

- Chức vụ: Phó tổng giám đốc.
- Số cổ phiếu sở hữu: không.
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1998 đến năm 2007: Trưởng phòng kinh doanh, EIS Group.
 - Từ năm 2008 đến năm 2013: Giám đốc khởi triển khai và dịch vụ, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.
 - Từ 1-2014 đến nay: Phó tổng Giám đốc, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.

❖ **Ông Phan Việt Linh**

- Chức vụ: Phó tổng giám đốc.
- Số cổ phiếu sở hữu: không.
- Quá trình công tác:
 - Từ 12-1997 đến 3-2003: Trưởng phòng tư vấn giải pháp, Công ty EIS.
 - Từ 5-2003 đến 1-2006: Giám đốc Chi nhánh, Công ty Cổ phần Điện – Điện tử - Tin học Sao Bắc Đẩu.

- Từ 1-2006 đến 5-2011: Nhân viên kinh doanh, Công ty Cisco System Việt Nam.
- Từ 6-2011 đến 4-2015: Giám đốc Điều hành toàn quốc, Công ty F5 Networks.
- Từ 6-2016 đến nay: Phó Tổng giám đốc, Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu.

- Báo cáo nhân sự:

- ❖ Số lượng nhân sự của Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên tính đến 31/3/2021 là 241 người, so với năm TC 2019 đạt 77,2%.
- ❖ Các số liệu nhân sự của Sao Bắc Đẩu Group:

o Cơ cấu nhân sự theo trình độ:

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên Đại học	13	5%
2	Đại học	170	71%
3	Cao Đẳng/Trung Cấp	39	16%
4	Lao động phổ thông	19	8%
Tổng cộng		241	

o Cơ cấu nhân sự theo khối chức năng:

STT	Khối chức năng	Số lượng	Tỷ lệ
1	Kinh doanh	34	14%
2	Kỹ Thuật	70	29%
3	Hỗ trợ	137	57%
Tổng cộng		241	

3. Tình hình đầu tư và hoạt động của các công ty thành viên

3.1 Công ty cổ phần Giải pháp Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Solution)

- Tóm tắt hoạt động:

Công ty cổ phần Giải pháp Công nghệ Sao Bắc Đẩu được thành lập vào tháng 1/2018. Đến nay, sau hơn 3 năm hoạt động công ty đã tạo được thị trường và doanh thu ổn định từ những khách hàng lớn.

- Một số chỉ tiêu tài chính năm TC 2020

	DVT: VNĐ
Doanh số:	54.473.726.078
Giá vốn:	37.843.442.322
Chi phí bán hàng:	12.636.085.337
Chi phí quản lý doanh nghiệp:	1.989.166.513
Lợi nhuận trước thuế:	1.807.883.337
Lợi nhuận sau thuế:	1.807.883.337
Tổng tài sản:	21.712.907.687
Tài sản cố định:	85.334.491
Vốn chủ sở hữu:	11.170.394.816
Lợi nhuận chưa phân phối:	1.170.394.816

Bảng kết quả kinh doanh năm TC 2020 so với kế hoạch

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực tế	Đạt
Doanh thu	165	54,47	33,01%
Lợi nhuận sau thuế	3,5	1,81	51,57%

3.2 Công ty cổ phần công nghệ Sao Bắc Đẩu Miền Nam (SBD South)

- Tóm tắt hoạt động:

Trong năm TC 2020, do đại dịch Covid-19 tác động đến hoạt động kinh doanh sản xuất của các khách hàng lớn nên một số dự án bị tạm hoãn hoặc dời thời điểm triển khai, giãn cách xã hội cũng gây ảnh hưởng đến tiến độ dự án, hệ quả là SBD South không đạt chỉ tiêu cả về doanh thu lẫn lợi nhuận. Cụ thể: doanh thu đạt 33% so với kế hoạch và lợi nhuận đạt 74% so với kế hoạch đề ra.

Ngày 23/02/2021 Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Corp) có quyết định về việc giảm vốn của Công ty tại Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu miền Nam (SBD South), giảm tỉ lệ sở hữu của SBD Corp tại SBD South từ 61% xuống còn 60%.

- Một số chỉ tiêu tài chính năm TC 2020

DVT: VND

Doanh số:	81.946.686.920
Giá vốn:	67.964.760.436
Chi phí bán hàng:	9.476.345.208
Chi phí quản lý doanh nghiệp:	1.756.318.103
Lợi nhuận trước thuế:	2.966.528.368
Lợi nhuận sau thuế:	2.966.528.368
Tổng tài sản:	38.307.247.477
Tài sản cố định:	16.457.516.558
Vốn chủ sở hữu:	13.498.251.021
Lợi nhuận chưa phân phối:	3.498.251.021

Bảng kết quả kinh doanh năm TC 2020 so với kế hoạch

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực tế	Đạt
Doanh thu	250	81,9	33%
Lợi nhuận sau thuế	4	3	74%

3.3 Công ty cổ phần Công Nghệ Qi (tên cũ: SBD Services)

- Tóm tắt hoạt động

Ngày 1/1/2021 Công ty CP CN Sao Bắc Đẩu tiến hành giảm vốn tại đơn vị này (giảm tỷ lệ sở hữu từ 70,92% xuống còn 33,42%). Cty SBD Service không còn là công ty con của SBD mà trở thành công ty liên kết và đổi tên thành Qi. Vì vậy chỉ tính kết quả kinh doanh trong giai đoạn 3 quý đầu tiên của SBD Service vào kết quả chung của tập đoàn.

- Một số chỉ tiêu tài chính năm TC 2020: (3 quý)

ĐVT: VNĐ

Doanh số:	80.526.957.578
Giá vốn:	57.440.768.019
Chi phí bán hàng:	15.969.481.821
Chi phí quản lý doanh nghiệp:	4.294.609.130
Lợi nhuận trước thuế:	3.323.019.592
Lợi nhuận sau thuế:	2.658.415.674
Tổng tài sản:	49.330.734.718
Tài sản cố định:	9.683.094.460
Vốn chủ sở hữu:	22.599.335.767
Lợi nhuận chưa phân phối:	2.666.335.767

Bảng Kết quả kinh doanh năm TC 2020 (3 quý)

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm TC 2020
Doanh thu	80,5
Lợi nhuận trước thuế	3,3
Lợi nhuận sau thuế	2,6

Bảng kết quả kinh doanh thực tế so với kế hoạch năm TC 2020

ĐVT: tỷ đồng

Năm TC 2020	Kế hoạch	Thực tế (3 quý)	Đạt
Doanh thu	90,2	80,5	89%
Lợi nhuận sau thuế	-0,05	2,6	%

3.4 Công ty cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom)

- Tóm tắt hoạt động:

- ❖ Công ty cổ phần Dịch Vụ Viễn Thông Sao Bắc Đẩu (SBD Telecom) được thành lập vào tháng 5/2016. Sau 04 năm thành lập, đến năm TC 2020, hạ tầng cung cấp dịch vụ và đội ngũ nhân sự đã đi vào ổn định và tạo ra doanh thu. Tuy nhiên do thị trường điện toán đám mây chưa thật sự bùng nổ, mặc dù tình hình kinh doanh đã được cải thiện do thị trường ờ mảng chính phủ và doanh nghiệp SMB phát triển, kết quả kinh doanh năm TC 2020 gần đạt được kế hoạch đề ra, cụ thể đạt 97% so với doanh số kế hoạch, lợi nhuận ở mức âm.
- ❖ Các mảng kinh doanh chính của công ty: hạ tầng điện toán đám mây, dịch vụ lưu trữ và backup dữ liệu trên cloud, các giải pháp, ứng dụng trên nền điện toán đám mây.

- Một số chỉ tiêu tài chính năm TC 2020

DVT: VND

Doanh số:	47.700.153.456
Giá vốn:	53.387.987.290
Chi phí bán hàng:	2.969.144.939
Chi phí quản lý doanh nghiệp:	5.547.728.391
Lợi nhuận trước thuế:	(14.158.361.706)
Lợi nhuận sau thuế:	(14.186.838.796)
Tổng tài sản:	35.058.917.217
Tài sản cố định:	1.142.363.264
Vốn chủ sở hữu:	(10.008.045.849)
Lợi nhuận chưa phân phối:	(14.186.838.796)

Bảng kết quả kinh doanh thực tế so với kế hoạch năm TC 2020

DVT: tỷ đồng

Năm TC 2020	Kế hoạch	Thực tế	Đạt
Doanh thu	49	48	97%
Lợi nhuận sau thuế		-14	%

4. Tình hình đầu tư tại các công ty liên kết

4.1 Công ty cổ phần công nghệ MIDEAS

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Chi phí năm trước/ năm nay: (bao gồm giá vốn và chi hoạt động):
 - Năm TC 2020: 3,75 tỷ VND
 - Năm TC 2019: 6,08 tỷ VND
- Lợi nhuận (thuần từ hoạt động kinh doanh) năm trước/ năm nay:
 - Năm TC 2020: -0,37 tỷ VND
 - Năm TC 2019: -1,27 tỷ VND
- Lợi nhuận (sau thuế, tính cả thu chi khác) năm trước/ năm nay: ... (tỷ VND).
 - Năm TC 2020: -0,38 tỷ VND
 - Năm TC 2019: -3,32 tỷ VND

b. Đánh giá chung:

- Mức tăng trưởng có tiềm năng mở rộng: tổng lợi nhuận gộp năm TC 2020: ~ 2,36 tỷ VND, tăng trưởng so năm TC 2019 (1,08 tỷ), tương đương tăng 2,18 lần.
- Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu ở mức: 62,84 % năm TC 2020 so với 17,78 % (năm TC 2019).

c. Tình hình phát triển kinh doanh:

- Tiếp tục công tác R&D đối với những nội dung thật sự được thị trường yêu cầu và có ý nghĩa quyết định với việc mở rộng kinh doanh.
- Tập trung phát triển kinh doanh trên tệp khách hàng đã dùng thử.
- Đối với sản phẩm đã có case study thành công, sẽ sớm đóng gói theo nhóm khách hàng chuyên biệt để sẵn sàng scale up.

4.2 Công ty TNHH Giải pháp công nghệ DCT

- Đã trích lập 100% dự phòng góp vốn.
- Về tình hình phát triển kinh doanh:

- Cần đóng gói sản phẩm phù hợp với việc scale-up.
- Cấu trúc doanh thu đang chịu ảnh hưởng bởi dịch vụ Ad-hoc, là yếu tố chưa nằm trong kế hoạch và thiếu khả năng chủ động kinh doanh, cần chuyển hóa thành đóng gói sản phẩm và chủ động phương án bán hàng.
- Tiếp tục phát triển kinh doanh giải pháp và dịch vụ tư vấn triển khai cho sản phẩm Smart Factory.

4.3 Công ty cổ phần sách và học liệu điện tử PHAROS

- Cty CP CN Sao Bắc Đẩu đang trong quá trình thoái vốn khỏi đơn vị này.

4.4 Công ty TNHH MTV Dịch vụ tin học CEH

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng lợi nhuận gộp năm TC 2020: ~ 0,36 tỷ VND, mức lợi nhuận gộp đã tăng từ con số âm năm TC 2019 lên mức 0,36 tỷ. Có thể xem như là điểm sáng đầu tư khi đánh giá trong năm TC 2020 đơn vị này sẽ tiếp tục triển khai nhiều dự án cho nhiều khách hàng tiềm năng.

b. Đánh giá chung:

- Các sản phẩm đã được hoàn thiện và có thể triển khai cho khách hàng, mang về doanh thu.
- Tiềm năng phát triển cao khi hệ thống logistic đang phát triển và có nhu cầu tự động hoá, số hoá trong bối cảnh giãn cách xã hội.

c. Tình hình phát triển kinh doanh:

- Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh giải pháp Logistic và ERP cho các khách hàng, tập trung các khách hàng vận hành và quản lý cảng.
- Cần đóng gói sản phẩm phù hợp với việc scale-up.

4.5 Công ty cổ phần SDT

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng lợi nhuận gộp năm TC 2020: ~ 7,63 tỷ VND, có sự tăng trưởng tốt so với năm TC 2019 là 4,55 tỷ VND.
- Lợi nhuận thực hiện: 2,67 tỷ VND, so với năm 2019: 1,32 tỷ VND.

b. Đánh giá chung:

- Sản phẩm được khách hàng đánh giá cao, có tiềm năng phát triển theo làn sóng triển khai chính phủ số - kinh tế số - xã hội số.

c. Tình hình phát triển kinh doanh:

- Tận dụng các dự án triển khai thành công để xây dựng case study tiếp tục nhân rộng cho các địa phương.
- Tiếp tục sử dụng lợi thế là đơn vị thành viên trong Tập đoàn để mở rộng bán hàng.
- Kết nối mở rộng với các giải pháp trong hệ sinh thái để bán hàng hiệu quả.

5. Tình hình tài chính theo báo cáo tài chính hợp nhất của công ty:

- Tình hình tài chính

DVT:
tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm TC 2019	Năm TC 2020	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	746.408.846.019	721.872.774.132	-3%
Doanh thu thuần	1.044.675.198.135	1.246.920.892.250	19%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.149.460.839	(3.753.437.460)	-137%
Lợi nhuận khác	9.649.541.527	12.070.314.039	25%
Lợi nhuận trước thuế	19.799.002.366	8.316.876.579	-58%
Lợi nhuận sau thuế của Cty Cổ phần công nghệ Sao Bắc Đẩu	14.651.598.007	11.017.273.074	-25%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%	

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm TC 2019	Năm TC 2020	% tăng/giảm
<i>1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,04	1,06	2%
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,81	0,93	15%
<i>2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,82	2%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,14	4,58	11%
<i>3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,40	1,73	23%
<i>4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,01	-68%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,12	0,05	-57%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,01	-60%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0097	0,0030	-131%

6. Cổ phần, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 11.500.000 cp
- Loại cổ phần: Phổ thông

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm TC 2020 thị trường CNTT-VT vẫn giữ đà tăng trưởng, đặc biệt chính phủ phát động chuyển đổi số mạnh mẽ, hướng đến xây dựng chính phủ số - kinh tế số và xã hội số, là cơ hội cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Công nghệ như Sao Bắc Đẩu. Đặc biệt trong bối cảnh giãn cách xã hội và hạn chế tiếp xúc bởi tác động của đại dịch Covid-19, nhu cầu trang bị hệ thống công nghệ thông tin phục vụ làm việc và quản lý từ xa là cơ hội cho Sao Bắc Đẩu đẩy mạnh doanh thu trong mảng công nghệ này.
- Ban lãnh đạo Công ty đã có những chỉ đạo kịp thời để nắm bắt cơ hội chuyển đổi số và đạt được nhiều kết quả ấn tượng trong việc xây dựng niềm tin và thương hiệu Sao Bắc Đẩu là đơn vị tiên phong, chuyên nghiệp, sẵn sàng các nguồn lực đáp ứng nhu cầu của thị trường trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.
- Đối với giải pháp từ các hãng công nghệ, tận dụng thế mạnh về đội ngũ kỹ sư có chuyên môn cao và nhiều năm kinh nghiệm trong ngành, Sao Bắc Đẩu đã nhanh chóng nắm bắt và làm chủ các công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu của khách hàng khi có kế hoạch nâng cấp, đổi mới hệ thống, đặc biệt những giải pháp từ các đối tác chiến lược như Cisco, IBM, DellEMC, Fortinet, Checkpoint, VMware,... đã đóng góp phần lớn tỷ trọng doanh thu của Sao Bắc Đẩu.
- Những hoạt động nổi bật của Công ty trong năm:
 - Tháng 5/2020, công ty thành viên Sao Bắc Đẩu Telecom được đối tác Redhat bầu chọn là Nhà cung cấp dịch vụ điện toán đám mây của năm.
 - Sao Bắc Đẩu hoạt động tích cực trong hoạt động thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp và định hướng cho thế hệ trẻ trong lĩnh vực CNTT tại “Hội thảo tư vấn và định hướng nghề nghiệp lĩnh vực CNTT” do SIU tổ chức vào tháng 6/2020 và hội thảo “Chia sẻ kiến thức-kỹ năng cho sinh viên hội nhập & khởi nghiệp” do Đại học Hồng Bàng tổ chức tháng 7/2020, cùng Hội tình học TPHCM và CV Phần Mềm Quang Trung trao tặng máy tính cho quỹ Chắp cánh tương lai tại Bến Tre, Vĩnh Long (tháng 9/2020).
 - Tư vấn và kết nối doanh nghiệp về các giải pháp Chuyển đổi số tại hội thảo Chuyển đổi số do Hội tình học TPHCM tổ chức ngày 20/7/2020, Hội thảo Khu công nghiệp thông minh tổ chức bởi CV Phần Mềm Quang Trung tổ chức ngày 31/7/2020 và Hội thảo Chuyển đổi số cho DN vừa và nhỏ tổ chức bởi Hiệp hội DN TPHCM ngày 31/7/2020.
 - Tháng 9/2020, Sao Bắc Đẩu đồng hành cùng chương trình Chuyển đổi số của Hiệp hội doanh nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, trình bày tham luận Chuyển đổi số cho Cảng container tại hội thảo quốc gia về Chính phủ điện tử.
 - Tháng 10/2020, Sao Bắc Đẩu chi sẻ giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại hội doanh nghiệp các Quận/huyện.
 - Ngày 11/10/2020, cùng Tổng Công ty công nghiệp Sài Gòn-TNHH MTV (CNS) ra mắt trung tâm an toàn thông tin SOC với vai trò là đối tác công nghệ của dự án.
 - Ngày 8/10/2020, nhận bằng khen của Đài TH Việt Nam vì công ty đã có nhiều đóng góp cho trung tâm sản xuất chương trình của đài THVN tại TP.HCM.
 - Tháng 11/2020, Sao Bắc Đẩu tài trợ Giải Golf từ thiện do HUBA và HREC phát động.
 - Tháng 11/2020, tham gia đồng hành của chương trình Techfest Việt Nam 2020 và Ngày hội an toàn thông tin Việt Nam 2020.

- Tháng 12/2020, Sao Bắc Đẩu giới thiệu cá giải pháp Chuyển đổi số trong Ngày hội Internet Day 2020 do Hiệp hội Internet Việt Nam tổ chức.
- Ngày 16/12/2020, Cisco Việt Nam trao giải Top 1 đối tác mảng khách hàng Enterprise & Commercial, Top 1 đối tác cung cấp giải pháp Security, Top 1 đối tác cung cấp giải pháp Data Center, Top 1 đối tác cung cấp giải pháp Collaboration cho Sao Bắc Đẩu.
- Tháng 3/2020, Sao Bắc Đẩu tổ chức thành công sự kiện Chuyển đổi số - Xu hướng tất yếu của sự phát triển tại Đắk Lắk với sự tham gia của hơn 450 khách mời là lãnh đạo Bộ TTTT, đại diện lãnh đạo các sở ban ngành tỉnh Đắk Lắk cùng địa diện hơn 19 tỉnh thành phố tham dự.

2. Tình hình tài chính

- Tình hình tài sản

- Tài sản dài hạn tăng chủ yếu ở khoản mục Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang nghiệm thu đưa vào sử dụng và kinh doanh trong năm TC 2020.
- Tỷ trọng Tài sản ngắn hạn và Tài sản dài hạn trong tổng Tài sản trong năm không có biến động bất thường.

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm TC 2019	Tỷ trọng	Năm TC 2020	Tỷ trọng	% tăng giảm
Tài sản ngắn hạn	609,00	82%	604,70	84%	-0,71%
Tài sản dài hạn	137,40	18%	117,20	16%	-14,70%
Tổng cộng	746,40	100%	721,90	100%	-3,28%

- Tình hình nợ phải trả

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm TC 2019	Tỷ trọng	Năm TC 2020	Tỷ trọng	% tăng giảm
Nợ ngắn hạn	587,60	98%	572,30	97%	-2,60%
Nợ dài hạn	13,60	2%	20,30	3%	49,26%
Tổng cộng	601,20	100%	592,60	100%	-1,43%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Ngày 13/05/2020, Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu góp vốn thành lập Công ty cổ phần vận hành Trung tâm an toàn thông tin TPHCM (SOC).
- Ngày 28/07/2020, thành lập Văn phòng Đại diện (VPDD) công ty tại Đồng Nai. Thúc đẩy hoạt động kinh doanh tại tỉnh này.
- Ngày 10/11/2020, Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu quyết định giảm vốn tại Cty CP Dịch vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Services), giảm tỉ lệ sở hữu của SBD Corp tại SBD Services từ 70,92% xuống còn 33,42%.
- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của bà Bùi Thị Thúy Hồng tại Công ty theo nguyện vọng cá nhân, hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.
- Ngày 23/02/2021 Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Corp) có quyết định về việc giảm vốn của Công ty tại Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu miền Nam (SBD South), giảm tỉ lệ sở hữu của SBD Corp tại SBD South từ 61% xuống còn 60%.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận hợp nhất năm TC 2021:

Doanh thu thuần:	1200 tỷ đồng
Lợi nhuận cam kết chia cho cổ đông	15.1 tỷ đồng

- Trước diễn biến của dịch COVID-19 rất phức tạp, song song với các hoạt động phát triển kinh doanh, Sao Bắc Đẩu luôn lưu ý thực hiện theo khuyến cáo của cơ quan chức năng, bảo đảm an toàn phòng dịch cho nhân viên, công ty, đối tác và cộng đồng.
- Từng bước áp dụng số hoá theo chiều sâu và rộng vào mọi hoạt động của công ty, đảm bảo môi trường làm việc hiệu quả trong giai đoạn bình thường mới.
- Duy trì và nâng cao mối quan hệ đối tác với các hãng công nghệ hàng đầu: Cisco, Dell, Microsoft, HP, Fortinet, Checkpoint, Hitachi,...Phát huy ưu thế về nguồn nhân lực chất lượng cao và kinh nghiệm 25 năm trong ngành CNTT-VT.
- Cùng cố và mở rộng xây dựng hệ sinh thái đối tác, cùng hợp tác phát triển các giải pháp IoT và ứng dụng công nghiệp 4.0: giải pháp cho chính phủ số, khu dân cư, quản lý giao thông, môi trường, du lịch, logistic, nông nghiệp thông minh,....
- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường Chính phủ và các Doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đầu tư có chọn lọc và đa dạng hoá các ứng dụng, giải pháp công nghệ cho các mảng thị trường người dùng cuối như: Sản xuất, bán lẻ, tài chính – ngân hàng, nhà cung cấp dịch vụ, cơ quan ban ngành,... Tiếp tục đầu tư và cáo các doanh nghiệp khởi nghiệp có giải pháp công nghệ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Tài chính: Chủ động nguồn vốn kinh doanh; quản lý ngân sách hoạt động chặt chẽ, nâng cao chất lượng giám sát của ban điều hành và các tiểu ban HĐQT tại các công ty thành viên.
- Chuyên nghiệp hóa các hoạt động nội bộ để tối ưu kết quả kinh doanh và cải tiến hệ thống báo cáo nội bộ giúp ban lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng, phù hợp.
- Đẩy mạnh sự liên kết trong kinh doanh giữa các công ty thành viên.
- Chú trọng đẩy mạnh công tác nhân sự để nâng cao chất lượng nguồn lực
- Thực hiện trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng, đặc biệt tận dụng năng lực của Sao Bắc Đẩu để hỗ trợ và thúc đẩy ứng dụng số hoá cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Dưới sự lãnh đạo của Tổng Giám Đốc, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện tính tuân thủ đối với các quy định về quản trị, điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Trong năm TC 2020, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được ĐHCĐ và HĐQT giao và đạt được những kết quả khả quan trong bối cảnh nền kinh tế nhiều khó khăn và biến động bất ngờ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Theo đánh giá của HĐQT, mặc dù trong bối cảnh hết sức khó khăn của nền kinh tế nói chung và đặc biệt khó khăn đến từ việc tỷ giá không ổn định, lãi suất ngân hàng biến động tăng một cách phức tạp, thị trường ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh và công nghệ mới liên tục thay đổi nhưng công ty vẫn giữ được tỷ lệ doanh thu năm TC 2020 đạt 119% so với năm TC 2019, đồng thời xây dựng được vai trò dẫn dắt công nghệ trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo và ứng dụng cách mạng công

nghiệp 4.0 là ẩn số hứa hẹn mang lại doanh thu lớn trong tương lai, đó là nỗ lực rất lớn của Tổng giám đốc và Ban Tổng giám đốc điều hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế hoạch hoạt động trong năm TC 2021

a. Hội đồng Đầu tư Công Nghệ: các mục tiêu hướng tới

- Công Nghệ: Cloud, Hybrid Cloud, hướng ứng dụng, 5G, Wifi 6, bảo mật Cloud, giải pháp định danh và xác thực, thanh toán điện tử.
- Giải pháp theo ngành trọng điểm: phát triển có chọn lọc các giải pháp ngành như nông nghiệp, sản xuất, y tế, logistic, tài chính ngân hàng, giáo dục, năng lượng,...
- Mở rộng thêm những mảng khác: bất động sản, giáo dục, y tế, sản xuất-chế biến, năng lượng, chính phủ, bán lẻ,...
- Thúc đẩy chuyển đổi số: thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chính quyền địa phương và xã hội.

b. Tiểu ban Tài chính

- Theo dõi việc quản lý dòng tiền vào ra, việc thu chi,... đảm bảo tuân thủ Quy chế tài chính của toàn Group, bao gồm cả SBD mẹ và các Cty TV;
- Đánh giá công tác quản trị thực hiện hợp đồng và công tác thu hồi công nợ, đánh giá phân chia tuổi nợ để nhận diện rủi ro về công nợ phải thu;
- Đánh giá các rủi ro tài chính, rủi ro kinh doanh, rủi ro đầu tư của Các Cty TV, từ đó có các báo cáo và khuyến nghị tương ứng cho HĐQT Group;
- Tiếp tục rà soát, góp ý cho các KTT Corp. và KTT các Cty TV về các vấn đề liên quan để hạch toán tuân thủ;
- Tiếp tục tham gia, góp ý cho Ban Tài chính (Điều hành) về bộ máy (TCNS) và công cụ (phần mềm, tương tác báo cáo) của SBD mẹ và giữa SBD mẹ và các Cty TV để đảm bảo hiệu quả việc xây dựng báo cáo chung của Group;
- Tham gia vào việc xây dựng hệ thống Kế toán mới và hệ thống ERP sắp tới;
- Tiếp tục theo dõi các đầu việc đã đề xuất xử lý hoặc chỉnh sửa trong Báo cáo rà soát, đánh giá lại chi tiết "chương mục Tài sản" trên bảng CDKT" của Group, đặc biệt xem xét chỉ tiêu công nợ phải thu và hàng tồn kho;
- Thực hiện việc rà soát nội bộ các BCTC các Quý 1, 2, 3, 4 của năm tài chính 2021 của SBD Group và các Cty TV;
- Phối hợp với Kiểm toán RSM trong công tác kiểm toán năm tài chính 2021. Đóng góp ý kiến về chất lượng công tác kiểm toán của Công ty kiểm toán cho Group;
- Tiếp tục phối hợp với QM hoàn thiện quy trình. hướng dẫn thẩm định và phê duyệt đầu tư (Ban điều hành) và hiệu chỉnh Quy chế tài chính (HĐQT) để phù hợp với thực tế tại SBD.

c. Tiểu ban Nhân sự cấp cao

- Hoàn thiện chế độ, chính sách cho nhân sự cấp cao;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp;
- Hoạch định nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân lực cấp cao;
- Tuyển dụng nhân sự cấp cao

d. Tiểu ban Đối ngoại quan hệ cấp cao

- Kết nối với các lãnh đạo cấp cao, xây dựng mối quan hệ với lãnh đạo các địa phương và Doanh nghiệp;
- Duy trì các mối quan hệ với truyền thông và các tổ chức nghề nghiệp để nâng cao vị thế công ty;
- Hỗ trợ các dự án.

e. Hội đồng cố vấn

- Làm việc với HĐQT, các Ban công nghệ, các công ty thành viên nhằm tìm hiểu nhu cầu phát triển, các Mục tiêu mở rộng kinh doanh/ dịch vụ hoặc /đầu tư vào thị trường Úc;
 - Thiết lập quan hệ với 1-2 cộng đồng khởi nghiệp của Úc;
 - Tham gia mentor cho một dự án có tiềm năng phát triển về Việt nam;
- Thiết lập các quan hệ theo ngành dọc như nông nghiệp công nghệ cao, đặc biệt là các dự án có thể gắn kết Việt Úc.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
LHỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Trần Anh Tuấn	CT HĐQT và là người Đại diện theo Pháp luật của doanh nghiệp	1.119.523	9,73%
	Bùi Thị Thơ	Vợ	215.435	1,87%
	Trần Thu Phương	Con gái	0	0
	Trần Phương Dung	Con gái	0	0
	Trần Quốc Toàn	Bố	0	0
	Trịnh Thị Loan	Mẹ	0	0
	Trần Anh Dũng	Em ruột	27.413	0,24%
2	Trần Tuyên Đức	Phó Chủ tịch HĐQT	438.438	3,81%
	Trần Phương Lan	Vợ	326.082	2,84%
	Trần Phương Khanh	Con gái	0	0
	Trần Lam Khanh	Con gái	0	0
	Trần Đan Khanh	Con gái	0	0
	Nguyễn Thị Kim Tuyên	Mẹ	0	0
3	Hoàng Hải Thịnh	Phó Chủ tịch HĐQT	383.402	3,33%
	Trần Thị Thu Thảo	Vợ	0	0
	Hoàng Minh Tân	Con trai	0	0
	Hoàng Như Trang	Con gái	0	0
	Đặng Thị Hải	Mẹ	0	0
	Hoàng Thanh Mai	Em ruột	0	0
	Hoàng Mai Diệp	Em ruột	0	0
	Hoàng Hải Đăng	Em ruột	0	0
4	Lê Hồng Phong	TVHĐQT/Tổng Giám Đốc và là Đại diện theo PL của doanh nghiệp	528.749	4,60%
	Hồ Thị Liên	Vợ	0	0

	Lê Ngọc Minh	Con trai	0	0
	Lê Thanh Xuân	Mẹ	0	0
	Lê Hồng Linh	Em ruột	0	0
5	Nguyễn Đức Quang	TV HĐQT	1.887.893	16,42%
	Đỗ Thụy Như Thùy	Vợ	0	0
	Nguyễn Quang Nhật	Con trai	0	0
	Nguyễn Bảo Anh	Con gái	0	0
	Nguyễn Minh Đức	Bố	0	0
	Nguyễn Thị Bình Minh	Mẹ	0	0
	Nguyễn Minh Bảo Ngọc	Em ruột	0	0
	Nguyễn Minh Bảo Châu	Chị ruột	33.635	0,29%
6	Đỗ Văn Hào	TV HĐQT	716.411	6,23%
	Vũ Thị Thanh Vân	Vợ	0	0
	Đỗ Bắc Hà	Con trai	0	0
	Đỗ Hà Anh	Con gái	0	0
	Đỗ Hà Anh Thư	Con gái	0	0
	Đỗ Văn Công	Anh ruột	0	0
	Đỗ Thị Tâm	Chị ruột	0	0
	Đỗ Thị Bình	Chị ruột	0	0
	Đỗ Văn Định	Anh ruột	0	0
	Đỗ Thị Đĩnh	Chị ruột	0	0
	Đỗ Văn Hiền	Anh ruột	0	0
7	Nguyễn Việt Thắng	TV HĐQT	620.794	5,40%
	Nguyễn Việt Thái Phúc	Con trai	0	0
	Nguyễn Việt Minh Đức	Con trai	0	0
	Nguyễn Việt Minh Châu	Con gái	0	0
	Nguyễn Việt Anh Thư	Con gái	0	0
	Nguyễn Việt Cường	Bố	0	0
	Nguyễn Thị Liên	Mẹ	0	0
	Nguyễn Việt Nam	Em ruột	0	0

b. Hoạt động chung của Hội đồng quản trị năm TC 2020:

- HĐQT giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN và website công ty liên quan đến những nội dung bắt buộc công bố thông tin.
- HĐQT giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm.
- HĐQT xem xét các báo cáo của ban Tổng Giám Đốc, ý kiến chỉ đạo về kế hoạch đầu tư, kinh doanh, thu hồi công nợ, giải quyết hàng tồn kho.
- HĐQT giám sát việc thực hiện nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người lao động như đóng BHXH, BHYT...đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

c. Hoạt động của Hội đồng Đầu tư Công Nghệ và các Tiêu ban năm TC 2020

Hội đồng Đầu tư Công nghệ

- Phát triển các bộ giải pháp và thúc đẩy thị trường : SME, chính phủ, cùng với nó là phát triển thị trường bên cạnh các giải pháp đã có.
- Về việc phát triển thị trường 2020:

- o Bộ giải pháp chính phủ số;
- o Kinh tế số;
- o Bộ giải pháp bất động sản;
- o Giải pháp cho môi trường.

Tiểu ban Quan hệ Đối ngoại

- Phát triển mối quan hệ với báo chí và các phương tiện truyền thông.
- Phát triển mối quan hệ với cán bộ chính quyền.
- Hỗ trợ phát triển kinh doanh cho các dự án.

Tiểu ban Nhân sự cấp cao

- Hoàn thành Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Điều chỉnh chính sách phúc lợi cấp cao.
- Tổ chức đào tạo : kỹ năng thương lượng đàm phán và quản lý rủi ro.
- Hoàn thành dự thảo hệ thống chức danh group, hệ thống mô tả công việc từ cấp Phó GD, từ điển định nghĩa kỹ năng mềm thành hành vi, ma trận kỹ năng...

Tiểu ban Tài chính

- Thực hiện việc nghiên cứu mô hình niêm yết hoặc hủy niêm yết và đưa ra kế hoạch về việc theo dõi, ổn định và tăng dần chỉ số Market Cap trên UPCOM; đã thống kê dữ liệu cổ đông, phân tích dữ liệu và đưa ra phương án niêm yết/hủy niêm yết, và các định hướng phương án đảm bảo giá giao dịch cổ phiếu SBD trên sàn giao dịch CK hoặc trên UPCOM tại Báo cáo trình lên HĐQT.
- Góp ý cho Ban Tài chính (Điều hành) về bộ máy (TCNS) và công cụ (phần mềm, tương tác báo cáo) của và giữa SBD mẹ và các Cty TV để đảm bảo hiệu quả việc xây dựng báo cáo chung của Group.
- Tổ chức rà soát, đánh giá lại chi tiết “chương mục Tài sản” trên bảng CĐKT” của Group, bao gồm SBD mẹ, Telecom và Service.
- Thực hiện việc rà soát nội bộ với các Báo cáo tài chính các Quý của SBD Group và các Cty TV để nhận xét đánh giá khả năng việc thực hiện kế hoạch hoặc các rủi ro không hoàn thành kế hoạch.

d. Các Nghị quyết/Quyết định HĐQT năm TC 2020:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/QĐ-HĐQT	16/04/2020	Phê duyệt Quy chế tổ chức hoạt động HĐQT sửa đổi bổ sung 2020
2	02/2020/QĐ-HĐQT	13/05/2020	Phê duyệt việc góp vốn thành lập Công ty SOC
3	03/2020/QĐ-HĐQT	13/05/2020	Phê duyệt việc cử ông Trần Anh Tuấn làm đại diện vốn tại SOC.

4	04/2020/QĐ-HĐQT	27/07/2020	Phê duyệt việc tăng vốn góp thanh lập SOC.
5	05/2020/QĐ-HĐQT	27/07/2020	Phê duyệt việc chốt danh sách cổ đông chi cổ tức 2019.
6	06/2020/QĐ-HĐQT	28/07/2020	Phê duyệt việc thành lập Văn phòng đại diện tại Đồng Nai.
7	07/2020/QĐ-HĐQT	29/07/2020	Phê duyệt việc vay vốn Vietcombank.
8	08/2020/QĐ-HĐQT	20/08/2020	Phê duyệt việc thông qua danh sách chi tiết chi cổ tức 2019 do VSD lập.
9	09/2020/QĐ-HĐQT	25/08/2020	Phê duyệt việc thuê tài chính Công ty Chailease.
10	10/2020/QĐ-HĐQT	10/11/2020	Phê duyệt việc giảm vốn tại SBD Services. Giảm tỉ lệ sở hữu của SBD Corp tại SBD Services từ 70,92% xuống còn 33,42%.
11	11/2020/QĐ-HĐQT	28/12/2020	Phê duyệt việc miễn nhiệm bà Bùi Thị Thúy Hồng khỏi vị trí Kế toán trưởng.
12	12/2020/QĐ-HĐQT	22/01/2021	Phê duyệt chủ tài khoản BPCE.
13	13/2020/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt việc miễn nhiệm ông Nguyễn Hồng Minh khỏi vị trí Phó TGD.
14	14/2020/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt việc miễn nhiệm ông Nguyễn Việt Thắng khỏi vị trí Phó TGD.
15	15/2020/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt việc điều chỉnh chức danh ông Nguyễn Xuân Trường từ Phó TGD Kinh doanh - Khối Khách hàng Doanh nghiệp Miền Bắc thành chức danh Phó TGD.
16	16/2020/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt việc điều chỉnh chức danh ông Phan Việt Linh từ Phó TGD Kinh doanh thành chức danh Phó TGD.
17	17/2020/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt việc điều chỉnh chức danh ông Nguyễn Xuân Quang từ Phó TGD Kinh doanh - Khối Khách hàng Doanh nghiệp Miền Nam thành chức danh Phó TGD.
18	18/2020/QĐ-HĐQT	01/02/2021	Phê duyệt việc miễn nhiệm ông Nguyễn Việt Thắng khỏi vị trí Phó CT Hội đồng Đầu tư Công Nghệ.
19	19/2020/QĐ-HĐQT	23/02/2021	Phê duyệt việc giảm vốn của Công ty CP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Corp) tại Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu miền Nam (SBD South), giảm tỉ lệ sở hữu của SBD Corp tại SBD South từ 61% xuống còn 60%.

2. Ban Kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

1	Mai Thị Thúy Mai	Trưởng BKS	958.726	8,34%
	Hoàng Vũ Sao Mai	Con gái	0	0
	Hoàng Mai Hải Vân	Con gái	0	0
	Nguyễn Thị Nụ	Mẹ đẻ	0	0
	Mai Sung	Em ruột	0	0
	Mai Thị Mai Hương	Em ruột	0	0
2	Nguyễn Thị Minh Huân	Thành viên	18.010	0,16%
	Lương Thế Dũng	Chồng	0	0
	Lương Văn Mai	Con gái	0	0
	Lương Mai Lan	Con gái	0	0
	Lương Nguyễn Thế Minh	Con trai	0	0
	Nguyễn Thị Kim Tuyên	Chị ruột	0	0
	Nguyễn Thị Diệu Minh	Chị ruột	0	0
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Chị ruột	0	0
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên	3.703	0,03%
	Trần Văn Khiêm	Chồng	0	0
	Trần Khánh Ngân	Con	0	0
	Nguyễn Văn Mai	Bố	0	0
	Nguyễn Thị Tánh	Mẹ	0	0
	Nguyễn Văn Huy	Anh ruột	0	0
	Nguyễn Xuân Hào	Em ruột	0	0
	Nguyễn Xuân Hiệp	Em ruột	0	0

- Hoạt động của Ban kiểm soát: BKS phối hợp với HĐQT tổ chức hoạt động kiểm tra đối với hoạt động kiểm toán và công tác quản lý của Ban Tổng Giám Đốc
- 3. Các vấn đề, sự kiện khác cần lưu ý trong năm TC 2020**
- Ngày 03/08/2020 nhận Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Văn phòng đại diện tại Đồng Nai.
 - Ngày 01/09/2020 bắt đầu chi trả 10% cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt.
 - Theo danh sách chốt để kiểm toán ngày 31/03/2021 do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập, có 6 cổ đông nước ngoài, chiếm 0,36%.
- 4. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát**
Không có.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán & Tư Vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất lập ngày 28/06/2021.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu và các công ty con vào ngày 31

tháng 03 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/3/2021

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/03/2021	Tại ngày 01/04/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		604.654.057.341	609.005.600.936
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	37.851.012.520	31.180.877.791
1. Tiền	111		37.851.012.520	31.180.877.791
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.103.204.100	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		1.103.204.100	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		491.450.686.650	443.014.694.220
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	375.605.830.470	337.796.818.860
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	42.460.671.758	26.000.491.957
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		1.020.080.578	800.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	74.871.566.480	80.924.846.039
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(2.507.462.636)	(2.507.462.636)
IV. Hàng tồn kho	140	4.6	71.245.594.881	130.810.032.892
1. Hàng tồn kho	141		71.253.032.679	131.431.370.690
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(7.437.798)	(621.337.798)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.003.559.190	3.999.996.033
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.350.637.074	2.812.849.367
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		451.750.908	7.749.303
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.13	1.201.171.208	1.179.397.363
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		117.218.716.791	137.403.245.083
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		112.311.846	105.311.846
1. Phải thu dài hạn khác	216		112.311.846	105.311.846
II. Tài sản cố định	220		82.109.889.587	95.064.484.710
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.7	62.984.170.540	77.499.224.977

Nguyên giá	222		161.330.797.414	186.516.556.087
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(98.346.626.874)	(109.017.331.110)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	4.8	15.363.790.356	15.316.667.176
Nguyên giá	225		25.723.433.713	26.273.150.796
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(10.359.643.357)	(10.956.483.620)
3. Tài sản cố định vô hình	227	4.9	3.761.928.691	2.248.592.557
Nguyên giá	228		5.417.235.026	3.754.488.717
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.655.306.335)	(1.505.896.160)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		4.093.014.484	11.113.423.236
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		4.093.014.484	11.113.423.236
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	14.640.637.582	7.343.110.682
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		13.740.637.582	6.593.110.682
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		900.000.000	750.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		16.262.863.292	23.776.914.609
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.10	15.740.749.327	23.333.601.723
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		522.113.965	443.312.886
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		721.872.774.132	746.408.846.019
NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/03/2021	Tại ngày 01/04/2020
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		592.514.963.661	601.210.887.546
I. Nợ ngắn hạn	310		572.259.162.717	587.625.663.767
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	123.517.492.866	161.608.285.560
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	57.139.806.095	78.927.198.638
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	5.710.254.909	4.499.758.769
4. Phải trả người lao động	314	4.14	2.925.901.887	5.598.541.063
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	10.738.007.716	4.668.706.448
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		3.702.273.080	6.478.274.536
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	6.096.271.060	12.171.136.011
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	362.429.155.104	313.673.762.742
II. Nợ dài hạn	330		20.255.800.944	13.585.223.779
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	7.652.496.720
2. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	250.570.704

04
TỶ
N
HỆ
IAU
CH

3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	17.311.104.752	5.682.156.355
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		127.797.717	-
5. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	4.18	2.816.898.475	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		129.357.810.472	145.197.958.473
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.19.1	129.357.810.472	145.197.958.473
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	4.19.2	115.000.000.000	115.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		115.000.000.000	115.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	4.19.5	840.139.770	3.640.139.770
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.501.419.805	13.047.646.730
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		484.146.730	(1.603.951.277)
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		11.017.273.074	14.651.598.007
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		2.016.250.897	13.510.171.973
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		721.872.774.132	746.408.846.019

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm TC kết thúc ngày 31/3/2021

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	1.247.143.997.131	1.045.353.580.781
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		223.104.881	678.382.646
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.246.920.892.250	1.044.675.198.135
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	1.115.184.228.009	891.226.373.267
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		131.736.664.241	153.448.824.868
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		2.154.237.877	2.558.840.408
7. Chi phí tài chính	22	5.3	26.874.875.301	24.527.879.725
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		23.900.809.753	23.774.191.554
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết	24		(66.300.655)	(584.054.572)
9. Chi phí bán hàng	25	5.4	42.266.083.810	39.467.787.912
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	68.437.079.812	81.278.482.228
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(3.753.437.460)	10.149.460.839

12. Thu nhập khác	31	5.6	14.205.303.652	11.023.532.052
13. Chi phí khác	32		2.134.989.613	1.373.990.525
14. Lợi nhuận khác	40		12.070.314.039	9.649.541.527
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.316.876.579	19.799.002.366
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	1.374.464.096	2.405.568.516
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		48.996.638	(479.848.836)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.893.415.845	17.873.282.686
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		11.017.273.074	14.651.598.007
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(4.123.857.229)	3.221.684.679
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.19.6	958	1.334
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.19.6	958	1.334

Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm TC kết thúc ngày 31/3/2021

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.316.876.579	19.799.002.366
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.7	41.039.313.773	32.707.940.982
Các khoản dự phòng	03		(155.948.262)	553.555.056
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(1.164.704)	(1.181.813.972)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		38.837.041	377.793.585
Chi phí lãi vay	06	5.3	23.900.809.753	23.774.191.554
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		73.138.724.180	76.030.669.571
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(64.051.937.890)	(15.168.403.805)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		54.979.300.723	(38.803.349.223)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(61.656.046.361)	43.886.984.168
Tăng giảm chi phí trả trước	12		8.216.561.420	5.936.248.020
Tiền lãi vay đã trả	14		(23.900.809.753)	(24.011.934.899)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.13	(868.179.878)	(725.892.367)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(14.142.387.559)	47.144.321.465
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				

1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(32.535.950.855)	(33.392.450.463)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		9.475.464.843	6.525.614.944
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(2.890.243.993)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(150.000.000)	(1.750.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		7.500.000.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		205.635.370	341.202.717
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(18.395.094.635)	(27.775.632.802)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	16.200.940.000
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(67.000.000)
3. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	985.520.150.687	710.891.407.142
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(921.086.109.867)	(756.088.844.37)
5. Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35		(10.253.516.626)	(8.019.888.635)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(14.974.071.975)	(10.210.853.799)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		39.206.452.219	(47.294.239.666)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM				
(50 = 20+30+40)	50		6.668.970.025	(27.925.551.003)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		31.180.877.791	59.078.645.382
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		1.164.704	27.783.412
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70	4.1	37.851.012.520	31.180.877.791
(70 = 50+60+61)				

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, xác nhận rằng các thông tin được cung cấp trong bản báo cáo thường niên này đã thể hiện ở mức độ chính xác và đầy đủ nhất (theo nhận định của chúng tôi) về tình hình hoạt động một cách toàn diện trong năm TC 2020 của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2021

Chủ tịch HĐQT



Trần Anh Tuấn

Tổng Giám Đốc



Lê Hồng Phong

